TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **238** /2019/ DS-ST
Ngày: 19 - 11 - 2019
V/v "*Tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **TRẦN TÚ ANH**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **LÊ VĂN THÀNH**
2. Ông **TRẦN TRUNG NHÂN**
- *Thư ký phiên tòa*: Bà **ĐẶNG THỊ THÙY DUNG** - Thư ký tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà:* Không có tham gia.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 315/2019/TLST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 247/2019/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **NGUYỄN HỮU L**, sinh năm 1967.
Địa chỉ: số 766/3 đường A, phường B, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.
Đại diện ủy quyền: Chị **ĐOÀN THỊ NGỌC K**, sinh năm 1997
Địa chỉ: số 461A, tổ D, khu Đ, thị trấn M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Chị **ĐỖ THỊ H,** sinh năm 1992.
Địa chỉ: đội 1, ấp V, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
(Chị K có mặt, chị H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn ông Nguyễn Hữu L tại đơn khởi kiện và đại diện hủy quyền của ông tại phiên tòa trình bày: Tháng 6/2018 ông L tìm đối tác làm ăn trên mạng xã hội Zalo có tên là" Vy Lam" biết được chị Đỗ Thị H. Lúc đó chị H giới thiệu là Lâm Khánh Vy, quê ở Mũi Né, Bình Thuận và hiện tại là 01 ca sĩ nổi tiếng người Việt ở Hàn Quốc và cũng là chủ tịch tập đoàn công ty sản xuất

mỹ phẩm hàng đầu của Mỹ, chị cũng gợi ý sắp tới sẽ về Việt Nam mở chi nhanh sản xuất mỹ phẩm tại Bình Thuận. Ông thấy có khả năng hợp tác làm ăn lâu dài nên ông mới tạo mối quan hệ với chị H. Tháng 7/2018 chị H đặt vấn đề mượn tiền để giải quyết vấn đề khó khăn của công ty và chị nói chị ở Hàn Quốc. Từ tháng 7/2018 đến tháng 01/2019 ông cho chị H mượn 05 lần tiền qua hình thức chuyển khoản với số tiền 38.000.000đồng, chị H cam kết trả gấp đôi và trả 01 lần vào cuối năm 2018 âm lịch.

Cuối năm 2018 âm lịch như cam kết trả tiền nhưng chị H không xuất hiện, các số điện thoại liên lạc đều tắt và khóa máy, zalo vẫn hoạt động nhưng điện thoại, nhắn tin không trả lời.

Ông lần tìm đến địa chỉ của chị H ở ấp V, xã T và trình báo công an xã. Tại biên bản giải quyết của công an xã T chị H đồng ý trả tiền 38.000.000đồng cho ông, ngày 15/7/2019 chị trả cho ông được 4.000.000đồng, còn 34.000.000đồng đến nay chưa trả.

Ông yêu cầu chị H phải trả ông 34.000.000đồng làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

- Bị đơn chị Đỗ Thị H dù được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không tham gia tố tụng và không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đỗ Thị H dù được triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ 02 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, tuy giữa ông với chị H không có ký kết hợp đồng vay tài sản nhưng thực tế ông có chuyển tiền vào tài khoản chị H đồng thời tại biên bản thỏa thuận trả nợ giữa ông với chị H do Công an xã T, huyện C , tỉnh Tiền Giang lập ngày 01/7/2019 thì chị H đồng ý trả cho ông L hàng tháng vào từ ngày 05-07 số tiền là 4.000.000đồng, đến tháng 4/2020 trả 2.000.000 đồng. Tổng số tiền chị H trả cho ông L là 38.000.000đồng. Tuy nhiên chị H chị mới trả ông L được 4.000.000đồng vào ngày 15/7/2019 thì ngưng đến nay. Ông đã nhiều lần liên lạc yêu cầu chị H trả tiền theo cam kết nhưng chị H vẫn không thực hiện dẫn đến quyền, lợi ích ông bị xâm phạm nên mới khởi kiện ra Tòa án. Mặc khác từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay chị H dù nhận đầy đủ văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Đây là chị tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền, lợi ích của mình nên có thiệt thòi gì thì chị tự gánh chịu. Do đó Hội đồng xét xử buộc chị H trả cho ông L 34.000.000đồng tiền vay là có cơ sở.

[3] Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/ NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466, 470 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/ NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu L.

Buộc chị Đỗ Thị H phải trả cho ông Nguyễn Hữu L số tiền 34.000.000đồng.

Kể từ ngày ông L có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị H chậm thi hành đối với khoản tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí: Chị Đỗ Thị H phải chịu 1.700.000đồng án phí dân sự sơ thẩm

Hoàn lại ông Nguyễn Hữu L 850.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002300 ngày 27/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3. Về thời hạn kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng chị H thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

TRẦN TÚ ANH